

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 01 tháng 07 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: chị Cao Thị H, sinh năm 1996.

Bị đơn: anh Phạm Đăng Kh, sinh năm 1995.

Cùng địa chỉ: thôn T, xã A, tỉnh Phú Thọ. (Địa chỉ cũ: thôn T, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình).

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 06 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 06 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Cao Thị H và anh Phạm Đăng Kh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về con chung: chị H và anh Kh đều xác nhận có 02 con chung là Phạm Hoài A, sinh ngày 19/7/2017 và Phạm Yến Nh, sinh ngày 21/10/2023. Khi ly hôn chị H và anh Kh nhất trí thỏa thuận:

Giao hai con chung là Phạm Hoài A và Phạm Yến Nh cho chị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi hai con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Kh có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

2.2/ Về tài sản chung: Chị H, anh Kh cùng nhất trí không có, không yêu cầu tòa án giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

2.3/ Về công nợ chung: Chị H, anh Kh cùng nhất trí không có, không yêu cầu pháp luật giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

2.4/ Về án phí: Chị H tự nguyện nộp 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0002095 ngày 21/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, chị H đã nộp 300.000 đồng, nay chị H được hoàn lại 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Tòa án tỉnh Phú Thọ;
- VKSND KV17, Phú Thọ;
- Cơ quan THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Hải Dương